



Download the audio files for the sample paper here:
cambridgeenglish.org/movers-audio-sample-v1



CAMBRIDGE
English

Centre Number		Candidate Number	
---------------	--	------------------	--

A1 Movers

Listening

Follow the instructions and complete the test

Time: 30 minutes

My name is:

CoPoypryigrihght t© © 2U0C2L4E CSa 2m01b8ri dge University Press & Assessment

Part 1

-5 questions-

Listening audio link (Link file nghe): <https://www.youtube.com/watch?v=twDMZ93QWsw&t=73s>

v=twDMZ93QWsw&t=73s

Listen, drag and drop the names on the characters (Nghe và kéo thả tên vào đúng nhân vật

Ben

Sally

Nick

Kim



Jane

Paul

Mary

Part 2

– 5 questions –

Read the questions. Listen and write a name or a number. There are two examples.

Đọc câu hỏi. Nghe và viết tên hoặc số. Có 2 ví dụ đã được làm sẵn cho bài này



Going to the zoo

Going to zoo today by: train

1) Name of zoo: Jungle

2) Number of different kinds of animals:

3) Can give food to:

4) Animal food in store next to:

5) Food on train:and lemonade



her parents



her uncle



her son



her cousin



her brother



her daughter

Part 3

- 5 questions -

Listen and write a letter in each box in the next page. There is one example.

Nghe và viết một chữ cái đúng vào ô ở trang sau . Có một ví dụ đã được làm trước



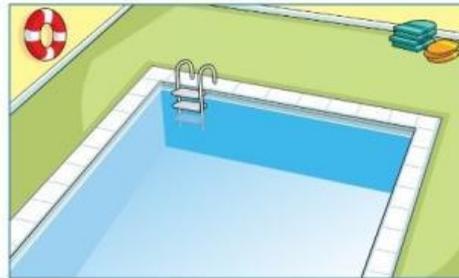
A



B



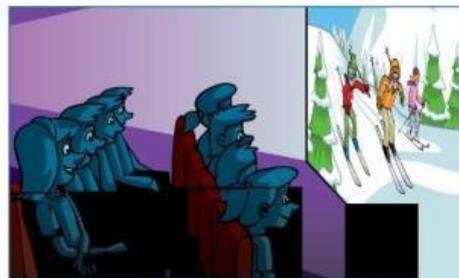
C



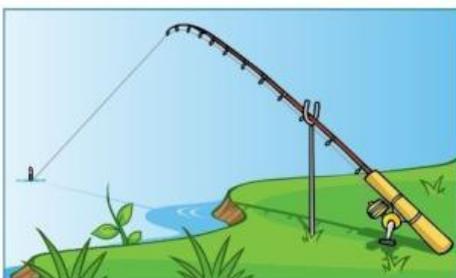
D



E



F



G



H

Part 4

- 5 questions -

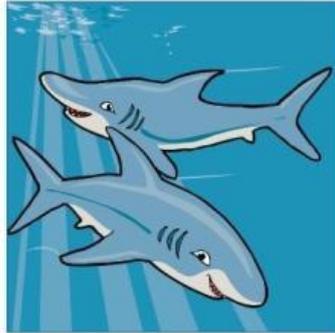
Listen and tick (✓) the box with the correct answer . There is one example.

Nghe và đánh dấu tích (✓) vào câu trả lời đúng. 1 ví dụ đã được làm trước

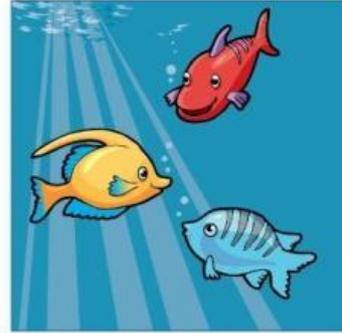
Example: What is the DVD about?



A



B



C

1 Who is Vicky's piano teacher?



A



B

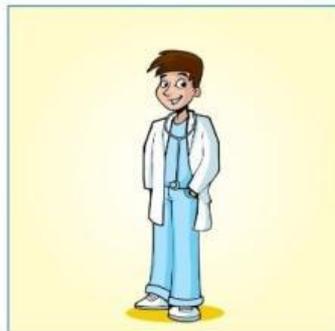


C

2 What clothes does Nick want to wear at school today?



A



B



C

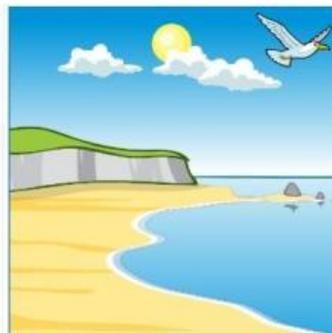
3 Where did Peter find the shell?



A



B



C

4 What is Daisy doing now?



A



B



C

5 What sport did Anna get a cup for?



A



B



C

Part 5

- 5 questions -

Listen, drag and drop. There is one example.

Nghe và kéo thả màu sắc đúng và đúng đồ vật. Đã có 1 ví dụ chiếc khăn tô màu

cam

blue

pink

red

WINDY

brown

